

Số: 06/TM-BVDL

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 4 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc cung cấp thông tin báo giá cho gói thầu: Mua sắm thiết bị và nâng cấp phần mềm quản lý bệnh viện (HIS)

Kính gửi: Quý Công ty, nhà sản xuất tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu;
Bệnh viện Da Liễu Thanh Hóa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm thiết bị và nâng cấp phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) tại Bệnh viện Da Liễu Thanh Hóa.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Da Liễu Thanh Hóa
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Phòng tài chính kế toán: Hoàng Thị Tám
 - Số điện thoại: 0973469334
 - Email: Bv.dalieuth@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng tài chính kế toán.

(Địa chỉ: 195 Hải Thượng Lãn Ông – Phường Quảng Thắng – Thành phố Thanh Hoá) và qua email: Bv.dalieuth@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8 giờ ngày 08 tháng 4 năm 2025 đến trước 17 giờ ngày 18 tháng 4 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối đa 90 ngày

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Chủ đầu tư liệt kê chi tiết danh mục các dịch vụ yêu cầu, mô tả ngắn gọn dịch vụ theo Bảng sau: (có phụ lục kèm theo)

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CNTT, VT.



Nguyễn Bá Hùng

Phụ lục 1
Danh mục yêu cầu kỹ thuật tối thiểu của thiết bị và nâng cấp phần mềm
quản lý bệnh viện (HIS)

(Kèm theo Thư mời số: 06/TM-BVDL, ngày 08 tháng 4 năm 2025
của Bệnh viện Da Liễu Thanh Hóa)

1. Yêu cầu chung

- Hệ thống phần mềm tại Bệnh viện phải đáp ứng dùng chung một cơ sở dữ liệu (CSDL) với Bệnh viện Da liễu Thanh Hóa, dữ liệu được cập nhật theo thời gian thực.

- Hệ thống phải đảm bảo tính hợp lý của quy trình nghiệp vụ, thân thiện với người sử dụng, đảm bảo việc cập nhật và khai thác dữ liệu được thuận tiện và nhanh chóng.

- Tất cả các dữ liệu, đặc biệt là các dữ liệu quan trọng, nhạy cảm của hệ thống đều được mã hóa bảo mật chặt chẽ bằng thuật toán mã hóa tin cậy.

- Hệ thống được phân quyền theo mô hình phân cấp, theo vai trò, theo chức năng.

- Phần mềm đáp ứng được yêu cầu sử dụng đồng thời với nhiều tài khoản và nhiều người truy cập.

- Hệ thống phải đảm bảo khả năng linh động, sẵn sàng mở rộng nhờ các giải pháp tích hợp phần mềm, các giải pháp về an toàn thông tin ...

- Hệ thống được thiết kế theo hướng mở để đảm bảo khả năng bổ sung thêm các yêu cầu nghiệp vụ của bệnh viện.

- Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin và chuẩn trao đổi thông tin về công nghệ và thiết kế của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Y tế.

- Tuân thủ các tiêu chí ứng dụng CNTT của Bộ Y tế, tuân thủ các chuẩn kết nối, trao đổi, chia sẻ dữ liệu của Bộ Y tế cũng như tiêu chuẩn quốc tế về dữ liệu y tế (XML, HL7,..).

- Kế thừa dữ liệu từ hệ thống phần mềm hiện có: Cam kết hệ thống phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) khi nâng cấp phải kế thừa được đầy đủ dữ liệu khám chữa bệnh, hồ sơ bệnh án từ hệ thống HIS đang sử dụng tại bệnh viện.

- Đối với thiết bị: Yêu cầu hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng; Năm sản xuất 2024 trở về sau; bảo hành chính hãng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

2. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng

- Thông tư 53/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế quy định điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng.

- Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế quy định về hoạt động y tế từ xa.

- Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Quyết định số 2035/QĐ-BYT ngày 12/6/2013 của Bộ Y tế về việc công bố danh mục kỹ thuật về công nghệ thông tin ứng dụng trong lĩnh vực y tế.

- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế quy định về chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan.

- Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 19/12/2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế quy định về chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan.

3. Yêu cầu chức năng cơ bản tối thiểu hạng mục nâng-mua sắm thiết bị và nâng cấp phần mềm quản lý bệnh viện (HIS)

3.1 Hạng mục thiết bị

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình/thông số kỹ thuật (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Khối lượng
I	Thiết bị lưu trữ và ổ lưu trữ			
1	Thiết bị lưu trữ NAS	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Số khay đựng ổ cứng: 8 khay - Ổ cứng: Không đi kèm - Bộ vi xử lý: AMD Ryzen V1500B quad-core 2.2 GHz - Bộ nhớ RAM: 4 GB ECC DDR4, có thể mở rộng lên đến 32GB - Cổng mạng: Tích hợp 4 cổng mạng RJ-45 1GbE - Hỗ trợ cổng 10GbE NIC support - Thanh trượt Rail kit rks 02	Bộ	1
2	Ổ cứng lưu trữ	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Dung lượng: 8TB - Tốc độ quay: 7200rpm - Bộ nhớ đệm: 256MB - Chuẩn giao tiếp: SATA III 6Gb/s - Kích thước: 3.5 inch	Cái	4

II	Thiết bị cho phòng máy chủ			
1	Bình cầu chữa cháy tự động loại 8Kg - ABC	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Công suất: 6A.89B.C - Khoảng cách phun: 2.5 – 4.0m - Thời gian phun hiệu quả 20OC: 8s - Trọng lượng chất dập lửa: 8kg - Tổng trọng lượng của thiết bị dập lửa: 10.7kg - Áp suất khí : 1.4Mpa - Kiểm tra thủy lực : 2.5Mpa - Độ dày thân bình : 1.2mm - Thể tích giãn nở thân bình : 8% - Nhiệt độ làm việc ổn định:(-20oC – +60oC)	Cái	1
2	Thiết bị theo dõi nhiệt độ, độ ẩm thông minh	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Mạng wifi - Nguồn điện đầu vào DC5V1A Adaptor - Phát hiện nhiệt độ -20-140°C - Độ ẩm làm việc 0%-100%RH (Không ngưng tụ) - Độ chính xác phát hiện 0,5°C; 3%RH - Sai số phát hiện: ±0,5°C;±3%RH - Đèn báo động, số nhấp nháy trên màn hình	Cái	1
3	Bộ lưu điện 3KVA	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Công suất (VA/W): 3000/2700 - Kiểu dáng: Rack 2U Ngõ vào: - Điện áp định mức: 230V - Ngưỡng điện áp ngõ vào: 180-290 VAC - Ngưỡng tần số ngõ vào (Hz): 40 – 70 Hz - Chuẩn kết nối nguồn đầu vào: IEC60320 C20 Ngõ ra: - Điện áp ngõ ra: 220/230/240 VAC (Mặc định : 230VAC) - Dạng sóng: Sóng sin chuẩn - Khả năng chịu quá tải (Chế độ AC): 105% - 125% 5 phút; 126% - 150% @ 1 phút; > 150% @ 200ms - Chuẩn kết nối nguồn đầu ra: 8 x IEC60320 C13 1 x IEC60230 C19 Ấc quy: - Thời gian lưu điện chế độ 100% tải: 3.3 phút	Bộ	1

		- Thời gian lưu điện chế độ 70% tải: 9.5 phút - Thời gian sạc: Sạc 4 giờ đạt 90% dung lượng		
III	Thiết bị mạng			
1	Tường lửa (Firewall)	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Số lượng cổng GE RJ45 WAN: 2 - Số lượng cổng GE RJ45 (Management/HA/DMZ Ports): 1, 2, 1 - Số lượng cổng GE RJ45: 12 - GE RJ45 or SFP Shared Ports: 4 - Số lượng cổng GE SFP: 4 - 10 GE SFP+ Slots: 2 Hiệu năng thiết bị - IPS Throughput: 2.6 Gbps - NGFW Throughput: 1.6 Gbps - Threat Protection Throughput: 1 Gbps - Firewall Throughput (1518 / 512 / 64 byte, UDP): 20 / 18 / 10 Gbps" - Độ trễ tường lửa (64 byte, UDP): 4.97 μs - Thông lượng firewall (Packets Per Second): 15 Mpps - Số phiên đồng thời (TCP): 1.5 triệu - Số phiên mới/giây (TCP): 56000 - Hỗ trợ HA: Active/Active, Active/Passive, Clustering - SSL Inspection Throughput (IPS, avg. HTTPS): 1 Gbps - License: Hỗ trợ phần mềm bản quyền 1 năm	Cái	1
2	Thiết bị cân bằng tải	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Cổng LAN GE: 8 ports - Cổng WAN GE: 1 port - Cổng WAN combo GE/SFP: 1 port - LAN PoE: 4 ports - LAN PoE+: 2 ports	Cái	1
3	Nhân công lắp đặt, cài đặt, cấu hình tường lửa, switch layer 3	Nhân công lắp đặt, cấu hình thiết bị	Gói	1
IV	Thiết bị cho phòng xét nghiệm			
1	Máy tính để bàn	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - CPU: Core i5 3.6GHz - Ram: 8GB - Ổ cứng SSD: 512Gb - Bàn phím + chuột đồng bộ - Màn hình: 21inch	Bộ	1

2	Máy in mã vạch	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Phương thức: Nhiệt trực tiếp. - Độ phân giải: 203 dpi (8 chấm / mm) - Tốc độ in: 7 ips (177mm / giây) - Chiều rộng in: 2,12" (54 mm) - Chiều dài in: Tối thiểu 0,16" (4 mm) **; Tối đa 68" (1727 mm) - Kết nối: • USB 2.0 • RS-232 (DB-9) • Ethernet (RJ45) - Bộ nhớ: Flash 4MB, SDram 16MB / Flash 8 MB, SDram 16 MB	Cái	1
3	Giấy in mã vạch	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Kích thước : 37mmX30mmX30m - Độ dài : 30 m - Màu sắc : Nền trắng đục - Ưu điểm: nhỏ gọn, chất lượng rõ nét, chi phí rẻ, rất phù - hợp trong các phòng thí nghiệm của ngành y tế trong bệnh viện - Dùng để dán lên ống thí nghiệm, phiếu xét nghiệm kết quả	Cuộn	100
4	Máy đọc mã vạch	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Công nghệ quét: Hình ảnh - Cảm biến hình ảnh: (1280 x 800) pixels - Mã vạch in tương phản: 15% - Giải mã chuẩn: 1D, 2D, PDF417 - Tốc độ: 305 cm/s của 13 mil UPC tối ưu - Khả năng đọc mã vạch: mờ, nhoè, màn hình điện thoại - Chế độ quét: tự động - Cổng giao tiếp: USB	Cái	1
V	Thiết bị cho các khoa lâm sàng			
1	Máy Scan	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Khổ giấy A4/A5 - Tốc độ 9 giây - Scan hai mặt: Không - ADF: Không - Độ phân giải 2400 x 2400 dpi - Cổng giao tiếp USB	Cái	2
VI	Thiết bị hệ thống xếp hàng tự động			
1	Tivi 32inch	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Kích thước màn hình: 32 inch - Tần số quét: 60Hz - Độ phân giải: HD (1366 x 768) / FHD (1920 x 1080) - Bộ nhớ trong: 4GB - Ram: 512MB	Cái	5

		- Điện áp: 100-240V		
2	Card màn hình 2GB	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Nhân đồ họa: Nvidia GT730 - Dung lượng VRAM: 2GB	Cái	5
3	Dây HDMI	Cấu hình/thông số kỹ thuật: - Độ dài dây: 10 mét	Cái	5
4	Nhân công lắp đặt, cài đặt		Gói	1
VII	Phần mềm hệ thống			
1	Phần mềm Hệ điều hành Windows server 2022 bản quyền	Phần mềm Hệ điều hành Windows server 2022 bản quyền	Bộ	1

3.2 Nâng cấp phần mềm

STT	Danh mục chức năng	
1	Nâng cấp phần mềm quản lý bệnh viện (HIS, LIS)	
1	Quản lý đăng ký khám chữa bệnh	Ghi nhận triệu chứng bệnh và dấu hiệu sinh tồn của bệnh nhân khi thực hiện tiếp nhận bệnh nhân
		Đăng ký nhiều thẻ bảo hiểm cho một bệnh nhân để thanh toán trên 1 mã khám chữa bệnh với nhiều mức hưởng khác nhau
		Đăng ký khám nhiều phòng khám tại quầy đăng ký
		Quản lý lịch sử khám và điều trị của bệnh nhân
		Báo cáo tổng hợp bệnh nhân đăng ký khám chữa bệnh
2	Quản lý khám bệnh	Chức năng chuyển khám giảm tải (Chuyển bệnh nhân từ phòng khám này sang phòng khám khác khi chưa khám mà không cần quay ra đăng ký sửa lại phòng)
		Xem cảnh báo tương tác thuốc theo hoạt chất, theo biệt dược khi bác sỹ kê đơn thuốc ngoại trú cho bệnh nhân
		Lấy thông tin đơn thuốc cũ của bệnh nhân khi kê đơn mới
		Xem danh sách chờ khám ở cửa sổ khám bệnh, tiện thao tác gọi bệnh nhân, chọn bệnh nhân để khám
		Các cảnh báo chuyên môn cho bác sỹ, điều dưỡng khám bệnh
3	Quản lý điều trị nội trú	Xem sơ đồ giường bệnh điều trị tại khoa bằng hình ảnh trực quan
		Chức năng xếp phòng giường để tự động tính chi phí giường khi bệnh nhân chuyển khoa hoặc ra viện

		Tìm kiếm giường bệnh nhân đang nằm Chức năng lập dự kiến ra viện: Thực hiện dự kiến ra viện để nhập thông tin ra viện trước, rút ngắn thời gian làm thủ tục khi bệnh nhân ra viện Chức năng ghi nhận thông tin sự cố y khoa: Nội dung sự cố, vị trí sự cố, loại sự cố,... Chức năng ghi nhận thông tin nhiễm khuẩn: Thời gian nhiễm, loại vi khuẩn, địa điểm nhiễm, xử trí,... Các cảnh báo chuyên môn cho bác sỹ, điều dưỡng điều trị
4	Quản lý cận lâm sàng	Lấy hình ảnh (nội soi, siêu âm) trên cửa sổ lập kết quả, tiện lợi cho thao tác nhập liệu Xem danh sách bệnh nhân chưa xuất tiêu hao CLS để kiểm tra, xuất lại Nhập thông tin phục hồi chức năng: Thông tin trước khi phục hồi, thông tin sau khi phục hồi, lời khuyên bác sỹ,... In thứ tự tối ưu đi thực hiện dịch vụ theo thứ tự đã chỉ định: Phần mềm tính toán hướng dẫn bệnh nhân nên đi thực hiện dịch vụ nào trước. Xem cảnh báo kết quả bất thường ngay trên cửa sổ lập kết quả xét nghiệm Chức năng khai báo và xuất tiêu hao tương đương theo dịch vụ
5	Quản lý dược	Chức năng quản lý kho ký gửi: Các vật tư kỹ thuật cao nhà cung cấp gửi tại bệnh viện, khi có nhu cầu dùng thì bệnh viện dùng trước và tổng hợp để nhà cung cấp xuất hóa đơn sau. Quản lý chi tiết xuất cho bệnh nhân theo chi tiết phiếu nhập. Báo cáo được lỗ, lãi thuốc khi đầu ra đơn giá lớn hơn đầu vào. Quản lý 1 mã thuốc theo nhiều thầu. Quản lý bù tương đương tử trực, tương đương hao phí CLS Quản lý tương tác thuốc theo hoạt chất, theo biệt dược Quản lý trả lại tử trực: Trả lại sau khi đã xuất bù tử trực cho bệnh nhân thì vẫn trả lại được Hủy đơn thuốc ngoại trú bệnh nhân không lấy: Hủy bên chi phí thanh toán, không hủy đơn của bác sỹ đã kê Các cảnh báo thuốc sắp hết tồn, thuốc ít sử dụng Quản lý dự trữ mua hàng Quản lý công nợ dược
6	Quản lý thanh toán viện phí	Thanh toán 1 mã số khám chữa bệnh nhiều mã thẻ BHYT

		Chức năng kiểm tra sai giá và cập nhật lại giá đúng khi thanh toán so với giá trong danh mục
		Xuất, đọc lại nội dung XML, chạy thanh toán lại và xuất lại các bệnh nhân lỗi
		Chạy kiểm tra lại thông tin bảo hiểm từ cổng BHXH cả danh sách bệnh nhân.
		Kết nối hóa đơn điện tử, xuất, hủy hóa đơn trên HIS
		Gen mã QR trên phiếu tạm ứng, phiếu thu sau thanh toán cho bệnh nhân thực hiện thanh toán viện phí không tiền mặt
		Báo cáo tổng hợp tạm ứng, thu theo hình thức thanh toán: tiền mặt, chuyển khoản
7	Quản lý suất ăn	Quản lý danh mục dinh dưỡng, suất ăn
		Kê suất ăn theo từng bệnh nhân
		Duyệt suất ăn
		Lập danh sách thống kê suất ăn
8	Quản lý tương tác thuốc	Thêm mới thông tin hoạt chất thuốc vào danh mục
		Sửa danh mục hoạt chất thuốc
		Lưu danh mục hoạt chất thuốc
		Xóa thông tin hoạt chất thuốc khỏi danh mục
		Thêm mới trường hợp tương tác thuốc: hoạt chất 1, hoạt chất 2, cơ chế - hậu quả xảy ra, biện pháp quản lý
		Lưu thông tin tương tác thuốc của các hoạt chất
		Sửa thông tin tương tác thuốc
		Xóa thông tin tương tác thuốc
		Lọc thông tin tương tác thuốc
		Xuất danh mục tương tác thuốc ra excel
		Xem cảnh báo tương tác thuốc khi kê đơn thuốc ngoại trú cho bệnh nhân
		Chức năng lựa chọn hủy hoặc tiếp tục kê thuốc đã chọn
		Xem cảnh báo tương tác thuốc khi kê y lệnh thuốc cho bệnh nhân điều trị nội trú
		Chức năng lựa chọn hủy hoặc tiếp tục kê thuốc đã chọn
9	Quản lý hồ sơ bệnh án	Cấp mã Bệnh án
		Cấp số chuyển viện
		Duyệt chuyển viện
		Lưu trữ bệnh án
		Trích sao bệnh án
		Tổng hợp bệnh án bệnh nhân
		Hủy cấp bệnh án ra viện
		Quản lý bệnh án ngoại trú
		Chăm công khoa phòng

		Quản lý mượn trả bệnh án
		Quản lý bàn giao bệnh án
10	Quản trị hệ thống, danh mục .	Phân quyền tài khoản người dùng chi tiết theo chức năng nghiệp vụ
		Quyền sử dụng hệ thống theo phân hệ (module), tài khoản được phân quyền mới hiển thị phân hệ trên giao diện chính của hệ thống
		Cập nhật các danh mục mới đáp ứng xuất dữ liệu XML lên cổng giám định BHYT theo 130/QĐ-BYT, 4750/QĐ-BYT
11	Phân hệ tự đăng ký khám chữa bệnh và tra cứu thông tin bệnh nhân, đánh giá sự hài lòng của người bệnh - dùng cho Kios	Quản lý đăng ký qua kios - bệnh nhân tái khám
		Chọn mục đăng ký khám bệnh trên giao diện kios tự đăng ký
		Hệ thống hiển thị các chuyên khoa khám cho bệnh nhân lựa chọn
		Chọn chuyên khoa khám
		Chọn phòng khám theo chuyên khoa
		Quẹt thẻ BHYT, thẻ KCB qua thiết bị đọc mã vạch, hệ thống cập nhật thông tin thẻ của bệnh nhân
		Hệ thống tìm kiếm và trả kết quả thông tin hành chính của bệnh nhân dựa vào mã thẻ hoặc mã bệnh nhân
		Hệ thống gửi thông tin mã thẻ của bệnh nhân check cổng BHYT và gửi trả kết quả sau khi kiểm tra
		Lưu thông tin đăng ký nếu thông tin trên cổng BHYT trả về hợp lệ
		Hệ thống in phiếu, số thứ tự khám của bệnh nhân theo phòng khám đã chọn
		Sửa thông tin đăng ký
		Hủy đăng ký, chọn lại phòng khám theo chuyên khoa khác để đăng ký khám bệnh
		Chức năng quét thẻ BHYT, CCCD để tìm kiếm, tra cứu thông tin khám, điều trị
		Chức năng tra cứu bảng giá danh mục dịch vụ kỹ thuật
		Chức năng tra cứu, tìm đường đi dựa trên sơ đồ bệnh viện
		Chức năng đánh giá sự hài lòng của người bệnh

Phụ lục 2
MẪU BÁO GIÁ DỊCH VỤ
(Kèm theo Thư mời số: 06/TM-BVDL, ngày 08 tháng 4 năm 2025
của Bệnh viện Da Liễu Thanh Hóa)

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng năm

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Da Liễu Thanh Hóa

Tên công ty:.....

Địa chỉ văn phòng/ trụ sở chính/ văn phòng đại diện:.....

Số điện thoại:.....

Mã số thuế:.....

Căn cứ vào Thư mời báo giá của Bệnh viện Da Liễu Thanh Hóa và khả năng cung cấp của Công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý viện bản báo giá nâng cấp phần mềm Quản lý bệnh viện như sau

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Tính năng kỹ thuật	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
	Tổng cộng					

Hiệu lực báo giá: trong vòng 90 ngày

Giá trên đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)